

Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Phạm Lê Thu Thảo*

*Học viên cao học, Trường ĐH Sài Gòn

Received: 10/4/2024; Accepted: 18/4/2024; Published: 26/4/2024

Abstract: Personal morality is the result of family, school and social education, and is also the result of each individual's own cultivation and self-education. The downside of the current market economy has led to signs of increasingly degraded morality and lifestyle of a part of the younger generation. It is the phenomenon of living after trivial needs, living like enjoyment, moral degradation, and following a pragmatic lifestyle of some young people and students who use technological de-vices too early, leading to online game addiction, which affects the quality of fur-ther education in society and the school.

With the characteristics of Can Giuoc district being a district adjacent to Ho Chi Minh City, most of children are immigrants with parents paying little attention to taking care of and educating their children. Their parents are mainly worrying about the economy and having a vice-like mindset for the school. The article aims at improving the effectiveness of teaching and communication through internal ed-ucational activities to help children become aware of practical morality.

Keywords: Morality education, Management, Can Giuoc, Long An

1. Đặt vấn đề

Đạo đức là một mặt quan trọng trong nhân cách của mỗi con người, nhằm đảm bảo mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với tự nhiên và xã hội. Đạo đức là những tiêu chuẩn, nguyên tắc xử lý các mối quan hệ trong gia đình, cộng đồng, xã hội, được thừa nhận rộng rãi. Đạo đức cá nhân là kết quả của giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội, đồng thời cũng là kết quả của sự tu dưỡng, tự giáo dục của chính mỗi cá nhân.

Hiện nay, xã hội có những biến chuyển không ngừng về mọi mặt. Tuy nhiên, những mặt trái của nền kinh tế thị trường hiện nay đã dẫn đến những biểu hiện ngày càng xuống cấp về đạo đức, về lối sống của một bộ phận thế hệ trẻ. Đó là hiện tượng sống chạy theo các nhu cầu tầm thường, sống thích hưởng thụ, suy thoái về đạo đức, chạy theo lối sống thực dụng của một số thanh niên trẻ, học sinh sử dụng các thiết bị công nghệ quá sớm dẫn đến nghiện game online,... làm ảnh hưởng tới chất lượng GDĐĐ của xã hội và của nhà trường.

Với đặc thù huyện Cần Giuộc là một huyện tiếp giáp với Thành phố Hồ Chí Minh, nên phần lớn là dân nhập cư, cha mẹ ít quan tâm chăm sóc, giáo dục các em mà chủ yếu lo về kinh tế và có suy nghĩ phó thác cho nhà trường. Nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giảng dạy tuyên truyền thông qua nội bộ hoạt động giáo dục giúp cho HS ý thức về đạo đức

thực tiễn.

2. Nội dung nghiên cứu

Các khái niệm cơ bản

Hoạt động giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho học sinh ở trường tiểu học là các hoạt động được thiết kế để truyền đạt và khuyến khích sự phát triển về giá trị, đạo đức, và phẩm chất cá nhân cho học sinh ở độ tuổi tiểu học. Các hoạt động này nhằm mục đích giúp học sinh hiểu và thực hành các giá trị đạo đức trong cuộc sống hàng ngày, xây dựng ý thức về trách nhiệm và lòng nhân ái, cũng như phát triển kỹ năng xã hội và tư duy đạo đức.

Quản lý giáo dục là quá trình tổ chức, điều hành và lãnh đạo các hoạt động giáo dục trong các tổ chức như trường học hay hệ thống giáo dục. Đây là việc thực hiện kế hoạch, phân bổ nguồn lực, đảm bảo môi trường học tập tích cực, phát triển chương trình giáo dục, đào tạo nhân viên, đánh giá hoạt động, và tương tác với cộng đồng, nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống giáo dục và phát triển toàn diện cho học sinh.

Quản lý GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học là tác động có mục đích, định hướng của hiệu trưởng đến giáo viên và học sinh để làm sao cho các hoạt động GDĐĐ đạt hiệu quả tối đa trong điều kiện cho phép, nhằm đạt được mục tiêu quản lý GDĐĐ cho học sinh đã đặt ra.

Thực trạng quản lý GDĐĐ trên địa bàn nghiên

cứu

2.2.1. Mô tả việc tổ chức khảo sát thực trạng

Địa bàn khảo sát: Tiến hành khảo sát thực tế 7 trường tiểu học trên địa bàn huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, cụ thể là: trường Tiểu học Long Thượng, Lộc Tiền, Phước Hậu, Tân Kim, Mỹ Lộc, Thị trấn Cần Giuộc, Phước Lâm.

Đối tượng khảo sát: Dự kiến khảo sát 35 CBQL, 80 GV (khối 1,2,3), 200 học sinh (từ lớp 1 đến lớp 3) và 80 CMHS của 7 trường tiểu học ở huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Phương pháp khảo sát: Tác giả đã phối hợp các nghiên cứu khác nhau như: phương pháp phỏng vấn và quan sát, phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động, phương pháp điều tra bằng bảng hỏi. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, đây là phương pháp quan trọng nhất, các câu hỏi được đưa ra với 4 mức đánh giá khác nhau:

Mức 1: Rất cần thiết/ Rất quan trọng/ Rất thường xuyên/ Tốt

Mức 2: Cần thiết/ Quan trọng/ Thường xuyên/ Khá

Mức 3: Ít cần thiết/ Ít quan trọng/ Ít thường xuyên/ Trung bình

Mức 4: Không cần thiết/ Không quan trọng/ Không có/ Yếu – Kém.

2.2.2. Kết quả khảo sát và bàn luận

1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động GDĐĐ cho học sinh trường tiểu học ở huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Qua khảo sát cho thấy đội ngũ giáo viên nhà trường rất quan tâm đến công tác GDĐĐ cho học sinh khi cho mức độ rất quan trọng qua các nội dung như: *Giúp hình thành nền tảng vững chắc cho sự phát triển đúng đắn của con người; Giáo dục ý thức chấp hành quy định pháp luật; Giáo dục tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái* đạt tỉ lệ khá cao hơn 80%. Tuy nhiên, bên cạnh đó hoạt động *Giúp tạo ra một môi trường học tập tích cực và an toàn* chiếm tỉ Đối với học sinh tiểu học, các em còn nhỏ nên cần được giáo dục tinh thần đoàn kết và tương thân tương ái nhiều hơn, giúp các em ý thức và cảm nhận được tình cảm

2. Thực trạng thực hiện các nội dung hoạt động GDĐĐ cho học sinh

Đối với nội dung: Giáo dục đức tính trung thực trong học tập, thi cử; Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước; Giáo dục học sinh biết lễ phép, kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy cô và người lớn; Giáo dục về tuân thủ an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn

xã hội được cán bộ quản lý quan tâm rất nhiều. Tuy nhiên, nội dung: Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, các tổ chức cộng đồng còn có đơn vị chưa thực hiện tốt.

3. Thực trạng về lập kế hoạch hoạt động GDĐĐ cho học sinh trường tiểu học ở huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Kết quả khảo sát cho thấy, tất cả các CBQL và giáo viên đều lập kế hoạch từ đầu năm học đạt đến 100%. Điều đó chứng tỏ, các đơn vị đã định hướng giáo dục lập kế hoạch từ đầu năm học giúp CBQL và giáo viên chuẩn bị kỹ lưỡng cho các hoạt động giáo dục trong suốt năm học. Họ có thể xác định rõ ràng các mục tiêu học tập và giáo dục, lựa chọn tài liệu giảng dạy, và phát triển các phương pháp giảng dạy phù hợp. Việc lập kế hoạch từ đầu năm học không chỉ dừng lại ở việc xác định các mục tiêu và hoạt động cho từng học kỳ, mà còn giúp định hình hướng đi dài hạn của trường học và xác định các ưu tiên và mục tiêu dài hạn. Bên cạnh đó, việc lập kế hoạch theo từng tháng cũng được giáo viên quan tâm nhiều chiếm 71,67%. Việc lập kế hoạch theo từng chủ điểm và từng tuần chưa được giáo viên chú trọng, còn chiếm tỉ lệ thấp 31,19% và 15,87%. Tuy nhiên, khi phỏng vấn Giáo viên 3 “*Việc lập kế hoạch còn chung chung, chưa sát thực tế, cũng còn một số giáo viên sao chép từ năm học cũ qua năm học mới hoặc dựa vào kế hoạch của trường khác*”. Các hoạt động ngoại khóa hoặc cộng đồng chưa được giáo viên chú trọng, do thiếu biện pháp phối hợp; cũng có đơn vị tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhưng chưa thu hút được học sinh tích cực tham gia.

4. Thực trạng về tổ chức hoạt động GDĐĐ cho học sinh

Số liệu khảo sát cho thấy: Các CBQL và giáo viên đều tổ chức thực hiện việc quản lý giáo dục thông qua “*Xây dựng bộ máy nhân sự và mục tiêu rõ ràng từ đầu năm về GDĐĐ cho học sinh*” chiếm tỉ lệ rất cao đến 72,17%, việc này đảm bảo rằng trường học có một hướng đi chung và các mục tiêu cụ thể để hướng tới trong việc phát triển phẩm chất và giá trị đạo đức của học sinh. Hoạt động đánh giá “*Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức để nhằm nâng cao GDĐĐ cho học sinh*” ở mức độ rất cần thiết chiếm 58,26%, mức độ cần thiết chiếm 41,74% và mức độ ít cần thiết và không cần thiết thì không có. Chứng tỏ thông qua quá trình bồi dưỡng kiến thức, giáo viên có thể đo lường, đánh giá mức độ hiểu biết và tiến triển của học sinh đối với các giá trị đạo đức, cũng như khả năng áp dụng chúng vào cuộc sống hàng ngày.

5. Thực trạng về chỉ đạo hoạt động GDĐĐ cho học sinh

Để đánh giá thực trạng chỉ đạo hoạt động GDĐĐ cho học sinh tiểu học ở các trường huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Tác giả đã khảo sát qua 35 cán bộ quản lý và 80 giáo viên của 7 trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Qua khảo sát, việc chỉ đạo hoạt động GDĐĐ cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tương đối tốt chiếm tỉ lệ 54% với mức độ rất thường xuyên và 41% mức độ thường xuyên. Tuy nhiên, việc chỉ đạo vẫn còn ít thường xuyên ở một số đơn vị, đôi lúc còn buông lỏng, chưa quan tâm kịp thời đến công tác chỉ đạo. Như vậy, có thể thấy việc chỉ đạo chưa phát huy hết vai trò của đội ngũ giáo viên.

6. *Thực trạng của các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh trường tiểu học ở huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An*

Trong quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh trường tiểu học, có một số yếu tố quan trọng đang ảnh hưởng đến quá trình này. Việc phối hợp giữa các lực lượng nhà trường, gia đình và xã hội phải được chú trọng. Bên cạnh đó, gia đình là tế bào của xã hội. Trong một gia đình, con người học được cách giao tiếp, tôn trọng, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau. Những giá trị này đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành tính cách và phẩm chất của mỗi người. Gia đình cũng là nơi mà các quan hệ tình cảm được hình thành và phát triển, từ đó tạo ra một cộng đồng yên bình và hòa thuận.

Tác giả đã khảo sát qua 35 CBQL và 80 giáo viên của 7 trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An để tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

3. Kết luận

Đa số CBQL và giáo viên có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của GDĐĐ cho học sinh tiểu học để hướng đến việc giáo dục toàn diện cho học sinh. Tuy nhiên, qua nghiên cứu thực tiễn có thể rút ra nhận định về các mặt yếu về quản lý hoạt động này trên địa bàn nghiên cứu như sau: Việc lập kế hoạch hoạt động GDĐĐ cho học sinh còn mang tính khái quát, chưa phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nên khi thực hiện các hoạt động đạt hiệu quả chưa cao. Công tác kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm còn hạn chế, mang tính hình thức. Việc tổ chức hoạt động, phong trào chưa có sự phối

hợp đồng bộ. Cha mẹ học sinh học sinh phần ít còn chưa quan tâm đến con em mình. Hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường

Để nâng cao chất lượng GDĐĐ cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, cần có những biện pháp quản lý thiết thực hơn, phù hợp với thực tế để khắc phục những hạn chế và bất cập đó. Tác giả xin đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động ngày trên địa bàn nghiên cứu như sau: Một là: Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp và học sinh về tầm quan trọng của GDĐĐ trong trường tiểu học. Hai là: Tăng cường công tác lập kế hoạch từng tuần để GDĐĐ cho học sinh tiểu học. Ba là: Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý GDĐĐ cho học sinh tiểu học. Bốn là: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm để nâng cao công tác GDĐĐ cho học sinh tiểu học. Năm là: Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường; và sáu là: Tăng cường thi đua, khen thưởng giáo viên chủ nhiệm. Kết quả khảo nghiệm cho thấy, sáu biện pháp này đều có tính cấp thiết và khả thi cao trên địa bàn nghiên cứu. Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn cần quán triệt đến từng tổ trưởng và đội ngũ giáo viên chủ nhiệm để kiên định thực hiện một cách đồng bộ sáu biện pháp quản lý này nhằm góp phần nâng cao chất lượng GDĐĐ cho học sinh trong bối cảnh mới.

Tài liệu tham khảo

1. Hà Thế Ngữ và Đặng Vũ Hoạt (1998), *Giáo dục học*, NXB Giáo dục Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Hồng Giang (2018), *Quản lý hoạt động giáo dục học sinh các trường THPT ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận*.
3. Nguyễn Thị Út, Bùi Đức Tú (2022) *Thực trạng và biện pháp quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh trường trung học phổ thông ở quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh* trang 132, số 279 kỳ 2 - tháng 12 - 2022 Tạp chí Thiết bị Giáo dục Hà Nội.
4. Phạm Minh Hạc (2002), *Về phát triển toàn diện con người thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Phạm Thị Duyên (2023), *Quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh ở các trường tiểu học công lập quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh*.
6. Đinh Văn Thụy (2022). *Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về GDĐĐ và nâng cao đạo đức cách mạng hiện nay*, Tạp chí Điện tử, Lý luận chính trị.